

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

SENGPANYA RATTANAVONG

ĐẢNG NHÂN DÂN CÁCH MẠNG LÀO  
LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC BẢO VỆ TÀI NGUYÊN  
VÀ MÔI TRƯỜNG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ  
NGÀNH: XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC  
Mã số: 9310202

HÀ NỘI - 2026

**Công trình được hoàn thành tại  
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

*Chủ tịch Hội đồng*



**PGS.TS. Lê Văn Cường**

*Người hướng dẫn khoa học*



**TS. Lê Thị Minh Hà**

***Phản biện 1:*** PGS.TS. Lê Trọng Tuyển  
*Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng*

***Phản biện 2:*** PGS.TS. Nguyễn Minh Phương  
*Học viện Hành chính và Quản trị công*

***Phản biện 3:*** PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn  
*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

**Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện  
Họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh  
Vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 4 tháng 5 năm 2026**

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia  
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong quá trình phát triển KT-XH và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, công tác bảo vệ TN&MT có vai trò đặc biệt quan trọng đối với nước CHDCND Lào cũng như vừa là yêu cầu khách quan, vừa là nhiệm vụ cấp bách nhằm bảo đảm quá trình PTBV của đất nước. Đặc biệt, trong bối cảnh thế giới đang gia tăng nhu cầu về tài nguyên nhất là các loại tài nguyên khoáng sản phục vụ cho quá trình phát triển khoa học kỹ thuật công nghệ không ngừng. Do vậy, nguồn lực TN&MT là nền tảng vật chất và nguồn lực chiến lược để phát triển KT-XH đồng thời là yếu tố quyết định để bảo đảm cân bằng sinh thái, ổn định an ninh chính trị của các quốc gia đồng thời nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân. Việc khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả các nguồn TN&MT gắn với bảo vệ TN&MT là điều kiện tiên quyết để hướng tới phát triển xanh, bảo đảm hài hòa giữa lợi ích kinh tế, xã hội, môi trường và đặc biệt là đảm bảo an ninh năng lượng, nâng cao vị thế của đất nước trong chuỗi cung ứng khoáng sản trong quá trình phát triển của CHDCND Lào.

Nhận thức rõ vai trò to lớn đó của TN&MT nói chung và công tác bảo vệ TN&MT nói riêng giai đoạn vừa qua, Đảng NDCM Lào luôn coi công tác bảo vệ TN&MT là một trong những nội dung trọng yếu trong chiến lược phát triển KT-XH của đất nước đồng thời là nhiệm vụ chính trị quan trọng của toàn Đảng, toàn dân và toàn HTCT. Đảng NDCM Lào chủ động ban hành chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị về bảo vệ TN&MT; lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện ở các cấp, các ngành, các địa phương và toàn thể nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, công tác bảo vệ TN&MT đã từng bước được thể chế hóa thành chính sách, pháp luật cụ thể; tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về TN&MT ngày càng được củng cố, kiện toàn; nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với lĩnh vực này ngày càng được nâng cao.

Tuy nhiên, bên cạnh các thành tựu trên vẫn còn những cản trở, vấn đề đặt ra đòi hỏi sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào về công tác bảo vệ TN&MT ở CHDCND Lào hiện nay và trong thời gian tới đây. Điều này thể hiện rõ qua việc chủ trương còn chưa đồng bộ; việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ TN&MT của một số cấp ủy, tổ chức đảng tại cơ sở còn hạn chế, thiếu đồng bộ, chưa thật sự gắn kết giữa lãnh đạo của Đảng với hoạt động quản lý nhà nước; hệ thống văn bản QPPL còn chưa theo kịp thực tiễn. Một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế về trình độ, năng lực chuyên môn; công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng, công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đảng về bảo vệ TN&MT chưa thường xuyên, chưa thật sự quyết liệt.

Đặc biệt, giai đoạn vừa qua đã đặt ra những yêu cầu, thách thức không nhỏ trong công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản, tài nguyên rừng, tài nguyên đất tài nguyên nước, chống ô nhiễm không khí tại nhiều địa phương trên cả nước. Đại hội XII của Đảng NDCM Lào năm 2026 đã đặt ra yêu cầu mới về “xây dựng nền kinh tế độc lập và tự chủ bằng cách khai thác tiềm năng để ổn định và tăng trưởng liên tục và bền vững hướng tới mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế quốc gia đạt mức 6%/năm gắn với bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường để phát triển bền vững và chuẩn bị ứng phó với biến đổi khí hậu và thiên tai”. Đây đều là những vấn đề đòi hỏi Đảng cần tiếp tục quán triệt chủ trương, định hướng công tác bảo vệ TN&MT với tầm nhìn đến năm 2040 qua đó giúp đất nước đảm bảo an ninh (nhất là an ninh nguồn nước), hạn chế gây tác động tiêu cực đến nguồn TN&MT; tăng cường tận dụng nguồn lực TN&MT vào công cuộc phát triển kinh tế; gắn với quá trình nâng cao đời sống nhân dân các dân tộc trên cả nước cũng như phát triển xanh bền vững. Xuất phát từ thực tiễn đó, cùng với kinh nghiệm công tác của bản thân tại Bộ TN&MT và Sở TN&MT tỉnh Xaysomboun trong nhiều năm, nghiên cứu sinh lựa chọn đề tài **“Đảng Nhân dân Cách mạng Lào lãnh đạo công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường giai đoạn hiện nay”** làm luận án tiến sĩ chuyên ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, với mục tiêu góp phần hệ thống hóa cơ sở lý luận, phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp có cơ sở khoa học tăng cường sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào trong công tác bảo vệ TN&MT ở giai đoạn hiện nay và thời gian tới.

## **2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án**

### **2.1. Mục đích luận án**

Làm rõ lý luận và thực tiễn về Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT luận án phân tích thực trạng ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm về Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT giai đoạn 2016-2025 đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm tiếp tục đổi mới sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào đối với công tác bảo vệ TN&MT đến năm 2040.

### **2.2. Nhiệm vụ của luận án**

- Tổng quan các công trình nghiên cứu ở nước ngoài và tại CHDCND Lào liên quan đến công tác bảo vệ TN&MT, Đảng lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT; Làm rõ lý luận và thực tiễn về Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT; Phân tích thực trạng ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm về Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT giai đoạn 2016-2025; Dự báo các yếu tố tác động, đề xuất phương hướng, giải pháp tiếp tục đổi mới sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT đến năm 2040.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu của luận án**

Đối tượng nghiên cứu của luận án: Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT giai đoạn hiện nay.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

- Phạm vi nội dung: luận án tập trung nghiên cứu Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT.

- Phạm vi không gian: tại nước CHDCND Lào.

- Phạm vi thời gian: phân tích thực trạng Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT từ năm 2016 đến 2025; phương hướng, giải pháp có giá trị đến năm 2040 theo Chiến lược quốc gia về bảo vệ TN&MT đều có tầm nhìn đến năm 2040 (Tiêu biểu: 1. Chiến lược quốc gia quản lý nước và tài nguyên nước đến năm 2030 và Tầm nhìn đến năm 2040; 2. Chiến lược phát triển khoáng sản, điện lực quốc gia đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2040).

### **4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án**

#### **4.1. Cơ sở lý luận**

Luận án được thực hiện dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Kaysone Phomvihane, đường lối, chủ trương của Đảng NDCM Lào về TN&MT cũng như Hiến pháp, hệ thống chính sách, pháp luật của Nhà nước CHDCND Lào liên quan đến công tác bảo vệ TN&MT.

#### **4.2. Cơ sở thực tiễn**

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT trong giai đoạn 2016 đến 2025, các báo cáo sơ kết, tổng kết của các cơ quan phụ trách lĩnh vực TN&MT.

#### **4.3. Phương pháp nghiên cứu**

Luận án dựa vào phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin đồng thời sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu chuyên ngành và liên ngành như sau:

Phương pháp lịch sử kết hợp với phương pháp lôgic: luận án trình bày các vấn đề theo trình tự thời gian để làm rõ được công tác bảo vệ TN&MT cũng như Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT; đề tài sử dụng phương pháp logic để tìm ra mối liên hệ bản chất, tính tất yếu, quy luật của các vấn đề có liên quan đến nội dung đề tài.

Phương pháp phân tích và tổng hợp: được sử dụng để hệ thống hóa và nghiên cứu các quan điểm của Đảng NDCM Lào, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công tác bảo vệ TN&MT để phục vụ các nội dung trong luận án.

Phương pháp thống kê, so sánh, quan sát: được sử dụng để thống kê các số liệu có liên quan đến nội dung Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT đồng

thời có sự so sánh, đối chiếu dữ liệu, số liệu, chỉ báo đo lường cụ thể và quan sát thực tế để bảo đảm sự tin cậy của các số liệu cũng như tăng tính thuyết phục của các kết luận khoa học.

Phương pháp tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận: được sử dụng để tìm hiểu những tài liệu của các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT từ đó làm cơ sở để xây dựng cơ sở lý luận cũng như đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp của luận án.

Phương pháp nghiên cứu tài liệu: được dùng để nghiên cứu các công trình khoa học, sách chuyên khảo, luận án và tạp chí về vấn đề TN&MT cũng như Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT từ đó hệ thống hóa các kiến thức để nghiên cứu luận án.

Phương pháp nghiên cứu định lượng: đề tài sử dụng bảng khảo sát nhằm điều tra xã hội học thông qua phiếu điều tra xã hội học và thống kê, mô tả (tần suất, tỷ lệ) kết quả về các nội dung có liên quan đến lý luận, thực trạng và giải pháp phát huy vai trò của Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT. Cụ thể là:

1. Khung chọn mẫu và cách chọn mẫu khảo sát: Số mẫu khảo sát được chọn theo số mẫu tối thiểu của đề tài khoa học (dựa theo dân số Lào từ 18 tuổi đến 65 tuổi). Trong đó tập trung ở độ tuổi từ 18-60 tuổi (với 510 phiếu, chiếm tỷ lệ 97,8%) [PL2].

2. Phân bố mẫu khảo sát theo vùng: mẫu khảo sát được phân bố theo tiêu chí dân số và diện tích cũng như thực trạng các vấn đề TN&MT trong thực tiễn (Trong đó miền Bắc chiếm 17,8%; miền Trung chiếm 70,2% (miền Trung chiếm 54% dân số cả nước); miền Nam chiếm 8.6%. Ngoài ra người Lào ở các cơ quan đại diện chiếm 0.45 và lưu học sinh Lào tại nước ngoài chiếm 2.9%) [PL2].

3. Sai lệch trong điều tra khảo sát bằng phiếu hỏi được kiểm soát thông qua thiết kế câu hỏi rõ ràng, trung tính; lựa chọn mẫu điều tra đại diện; và bảo đảm tính ẩn danh của người trả lời. Đồng thời, cần chuẩn hóa quy trình thu thập, kiểm tra và làm sạch dữ liệu nhằm hạn chế sai lệch trong quá trình xử lý và phân tích kết quả.

4. Cách thức khảo sát: luận án khảo sát qua link sau đây:

“[https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLSeNoUsQJZs1g4IzaOJDINuK4byZHI-dDKEfq1A9W\\_F9RpDHLA/viewform?usp=sf\\_link](https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLSeNoUsQJZs1g4IzaOJDINuK4byZHI-dDKEfq1A9W_F9RpDHLA/viewform?usp=sf_link)”.

5. Thời gian khảo sát: luận án khảo sát từ 12h 31 phút 38 giây ngày 29-07-2024 đến 9 giờ 26 phút 30 giây ngày 04-09-2024.

6. Kết quả khảo sát sơ bộ thu được 521 phiếu khảo sát của các đối tượng khảo sát thuộc các nhóm đối tượng như: 1.Cán bộ, công chức; 2.Cán bộ cấp cụm bản, bản; 3. Công an, bộ đội; 4. Công nhân; 5. Nhân dân lao động và 6. Sinh viên [PL2].

Phương pháp chuyên gia: đề tài phỏng vấn các đồng chí lãnh đạo ở các cơ quan có liên quan đến TN&MT, các chuyên gia về TN&MT cũng như lãnh đạo doanh nghiệp, quần chúng nhân dân về các nội dung trong đề tài. Cụ thể là:

Đề tài tiến hành phỏng vấn 13 chuyên gia là cán bộ, nhà nghiên cứu am hiểu các nội dung liên quan đến đề tài (phiếu phỏng vấn từ 1 đến 8.1); đồng thời thực hiện phỏng vấn lãnh đạo doanh nghiệp liên quan đến tài nguyên và môi trường (phiếu 8.2) và đại diện Nhân dân (phiếu 9). Các chuyên gia được lựa chọn theo tiêu chí gắn với các cơ quan, tổ chức có liên quan trực tiếp đến nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng về tài nguyên và môi trường, như các cơ quan của Đảng, Quốc hội, chính quyền địa phương, các bộ, ngành, doanh nghiệp và Nhân dân. Hệ thống câu hỏi phỏng vấn được thiết kế bám sát nội dung chương ba của luận án, theo cấu trúc ba nhóm vấn đề: thực trạng, vấn đề đặt ra và giải pháp; kết quả phỏng vấn được ghi chép, tổng hợp, mã hóa và lựa chọn trích dẫn phù hợp để phục vụ phân tích và luận giải trong luận án. Qua đó luận án sử dụng các kết quả phỏng vấn để bổ sung, luận giải làm căn cứ cho quá trình triển khai, đánh giá các vấn đề nghiên cứu.

### **5. Những đóng góp mới về mặt khoa học của luận án**

*Một là*, luận án góp phần làm sáng tỏ nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng NDCM Lào đối với công tác bảo vệ TN&MT; *Hai là*, luận án đúc rút năm kinh nghiệm Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT từ năm 2016 đến năm 2025; *Ba là*, luận án đề xuất hệ thống bảy giải pháp, trong đó, hai giải pháp đột phát là: hoàn thiện bộ máy Nhà nước vững mạnh, bảo đảm thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về TN&MT; phát huy vai trò của các tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên thực hiện tốt việc tuyên truyền, vận động, tổ chức nhân dân bảo vệ TN&MT.

### **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án**

*Thứ nhất*, luận án đã làm rõ cơ sở lý luận về Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT qua việc luận giải khái niệm, nội dung, phương thức và vai trò Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ hai*, luận án góp phần cung cấp những luận cứ khoa học cho Đảng NDCM Lào đề ra các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào đối với công tác bảo vệ TN&MT trong bối cảnh mới; kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho 18 tỉnh ủy, thành ủy; các cấp ủy đảng tại CHDCND Lào trong việc thực hiện công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ ba*, các kết quả nghiên cứu của luận án còn có thể được dùng làm tài liệu tham khảo, phục vụ nghiên cứu, giảng dạy, học tập đối với các cá nhân quan tâm đến vấn đề này ở các cơ sở đào tạo có liên quan về xây dựng Đảng.

### **7. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, danh mục các công trình nghiên cứu của tác giả đã công bố liên quan đến đề tài luận án và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 9 tiết.

## Chương 1

### TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

#### 1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở NƯỚC NGOÀI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

##### 1.1.1. Các công trình nghiên cứu về tài nguyên và môi trường và công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường

Toby Carroll, Shahal Hameiri, LeeJones (2015) “*The political economy of Southeast Asia- Political and Uneven Development under Hyerglobalisation*”, 4th Edition (Kinh tế chính trị Đông Nam Á - Chính trị và sự phát triển không đồng đều dưới tác động của siêu toàn cầu hóa, ấn bản thứ 4). Hoàng Văn Quỳnh (2017), “Phát huy giá trị của luật tục trong bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường”. Philippe Sands ... [et al.] (2018), “*Principles of international environmental law* (Các nguyên tắc của luật môi trường quốc tế)”. Tào Thị Quyên (2019), “*Thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay*”. Nguyễn Thị Tố Uyên (2019), “*Cơ chế pháp lý về sự tham gia của các tổ chức xã hội trong bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay*”. Li Qiang (chủ biên) (2021), “*Đề cương nghiên cứu tư tưởng Tập Cận Bình về nền văn minh sinh thái*”. Nguyễn Thị Thanh Nhân (2022), “Chính sách môi trường ở Na Uy và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam”. Trần Quang Hiến (2023), “*Quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường*”. Võ Trung Tín (2024), “Tranh chấp và giải quyết tranh chấp liên quan đến tài nguyên nước theo pháp luật Việt Nam”. Nguyễn Thị Hà (2025), “*Biến đổi khí hậu và tài nguyên môi trường*”. Nguyễn Phú Quang (2025), “Ô nhiễm lithium tại một số thành phố ở Trung Quốc: Bài học về quản lý tài nguyên và môi trường của Việt Nam”.

##### 1.1.2. Các công trình nghiên cứu về Đảng lãnh đạo, Đảng lãnh đạo công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường

“Trần Khắc Việt, Phạm Tất Thắng, Nguyễn Văn Giang (đồng chủ biên) (2015), “*Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong điều kiện mới - Lý luận và thực tiễn*”. Nguyễn Văn Thạo, Nguyễn Việt Thông (2015), “*Một số vấn đề lý luận - thực tiễn cấp thiết liên quan trực tiếp đến đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước*”. Phan Hữu Tích (2016), “Một yêu cầu bức thiết trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng”. Vũ Ngọc Lan (2016), “*Bàn thêm về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước*”. Trần Quốc Toàn (2017), “*Một số cơ sở lý luận và thực tiễn về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị*”. Vũ Trọng Lâm (2017), “*Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*”. Trần Thị Hà Vân (2019), “*Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo công tác bảo vệ môi trường giai đoạn hiện nay*”. Phạm Hữu Nghị (2020), “*Về quản lý tài nguyên, bảo vệ*

môi trường, phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu trong Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội lần thứ XIII của Đảng”. Bùi Đức Hiền (2022), “Bảo vệ môi trường và các vấn đề pháp lý đặt ra theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng”. Lê Thị Thanh Hà (2022), “Bảo vệ môi trường vì mục tiêu phát triển bền vững theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng”. Wang Ming, Chen Gang (2023), “Vai trò lãnh đạo của Đảng và sự đổi mới trong hệ thống quản lý tài nguyên thiên nhiên”. Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc (2024), “Kinh nghiệm và giải pháp tăng cường bảo vệ môi trường sinh thái trong xây dựng, hiện đại hóa đất nước”. Nguyễn Quang Thuấn (2024), “Quan điểm của Đảng về bảo vệ môi trường trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

## **1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

### **1.2.1. Các công trình nghiên cứu về tài nguyên và môi trường và công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

Bộ tài nguyên và môi trường Lào-Đại sứ quán Phần Lan tại Lào (2015), “*Tăng cường công tác quản lý tài nguyên thiên nhiên*”. Thông tấn xã Lào (2016), “Kiến nghị của nhân dân đối với chính quyền về thực hiện biện pháp nghiêm ngặt nhằm bảo vệ môi trường. Xayphone Xaynhavang (2017), “Vai trò của việc ban hành quyết định của Thủ tướng Chính phủ đối với công tác quản lý và bảo vệ môi trường ở nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào”. Phungan Phangnivong (2017), “Tăng cường bền vững đi đôi với bảo vệ và quản lý môi trường”. Somphon Inthavone (2017), “Quản lý môi trường dự án phát triển đập thủy điện gắn liền với phát triển kinh tế-xã hội ở nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào”. Xayphone Xaynhavang (2017), “Chú trọng sử dụng tài nguyên thiên nhiên trong phát triển kinh tế-xã hội bền vững”. Sommat Phalsena (2017), “Bộ tài nguyên và môi trường tập trung cải thiện môi trường và tài nguyên thiên nhiên theo hướng bền vững”. Singkham (2020), “Nâng cao nhận thức của xã hội về tầm quan trọng của việc bảo vệ tài nguyên và môi trường”. Bộ tài nguyên và môi trường (2021), “Công quản lý và kiểm tra, giám sát môi trường”. Manithon (2021), “Tăng cường tập trung vào việc bảo vệ môi trường hướng đến cân bằng và giảm thiểu rủi ro của các thảm họa trong thực tế”. Thông tấn xã Lào (2021), “Mối quan hệ giữa bảo tồn tài nguyên thiên nhiên với phát triển du lịch gắn với giảm nghèo cho nhân dân”. Bộ tài nguyên và môi trường (2021), “Quản lý tài nguyên nước và khí tượng thủy văn”, *Tạp chí tài nguyên và môi trường*. Bộ tài nguyên và môi trường (2022), “Phát triển du lịch xanh bền vững gắn với bảo vệ môi trường tự nhiên”. Somkhit Bulikham (2022), “*Con người và môi trường*”. Bộ tài nguyên và môi trường (2022), “Môi trường và du lịch bền vững”. Daovong Somvavong (2022), “Phát triển kinh tế gắn liền với bảo vệ môi trường ở nước CHDCND Lào”. Kitta - Ketsana (2023) “Những vấn đề trọng tâm trong Chiến lược quốc gia về tài nguyên nước và quản lý nước”. Yatong (2023), “Bảo tồn và sử dụng tài nguyên thiên nhiên và môi trường bền vững trong giai đoạn hiện nay”. Bộ Nông lâm nghiệp-Bộ tài nguyên và môi trường (2023), “*Công tác quản lý, thanh tra và thực hiện các điều ước*

*quốc tế về tài nguyên và môi trường*”. Cục Môi trường Bộ tài nguyên và môi trường (2023), “*Giáo dục môi trường vì trách nhiệm đối với công bằng khí hậu và sự tham gia xã hội*”. Suphasavanh (2023), “*Những vấn đề trọng tâm trong việc tăng cường quản lý đất và rừng của Chính phủ*”. Kita (2024), “*Rừng và đất lâm nghiệp - Tài nguyên thiên nhiên quý giá của quốc gia*”. Susakon Xaythamat (2024), “*Vai trò giám sát nhượng quyền, cho thuê đất đối với dự án khoáng sản, thủy điện của Ủy ban kinh tế, công nghệ và môi trường*”. Times Reporters (2024), “*Laos, ADB partner to strengthen climate change resilience*” (Lào và ADB hợp tác tăng cường khả năng chống chịu biến đổi khí hậu). Times Reporters (2024), “*Environmental protection, ending deforestation key to sustainable development: PM*” (Bảo vệ môi trường, chấm dứt nạn phá rừng là chìa khóa cho phát triển bền vững: Thủ tướng). Datong (2025), “*Tài nguyên thiên nhiên ở Lào và các mục tiêu phát triển bền vững*”. Viengchanmay (2025), “*Bài học kinh nghiệm từ việc thực hiện tầm nhìn và chiến lược phát triển khoáng sản*”.

### **1.2.2. Các công trình nghiên cứu về Đảng lãnh đạo và Đảng lãnh đạo công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

Sengkeo (2017), “*Đảng bộ Cục khoáng sản phát huy truyền thống Đảng bộ trong sạch vững mạnh, lãnh đạo toàn diện*”. Santiban (2017), “*Tăng cường công tác xây dựng Đảng bộ Bộ Năng lượng và Mỏ vững mạnh, toàn diện của trong bối cảnh mới*”. Kouyang Sisomblong (2018), “*Tổ chức, vai trò và hoạt động của Đảng Nhân dân cách mạng Lào ở cấp địa phương*”. Hội đồng khoa học xã hội quốc gia (2018), “*Thực tiễn và bài học kinh nghiệm trong việc tiến hành đổi mới có nguyên tắc của CHDCND Lào và việc cải cách, mở cửa ra bên ngoài của Trung Quốc*”. Viengphane Chitsadi (2021), “*Tư tưởng của Chủ tịch Kaysone Phomvihane đối với công tác bảo vệ tài nguyên rừng ở nước ta*”. Datong (2022), “*Nâng cao trách nhiệm bảo vệ môi trường của mọi tầng lớp nhân dân*”. Hội đồng lý luận trung ương (2025), “*Bảy mươi năm Đảng Nhân dân cách mạng Lào*”. Hội đồng lý luận trung ương (2025), “*Đảng lãnh đạo vì cuộc sống ấm no của nhân dân*”.

## **1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU**

### **1.3.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học có liên quan đến đề tài luận án**

*Thứ nhất*, về các công trình nghiên cứu về TN&MT và công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ hai*, các công trình nghiên cứu về Đảng lãnh đạo, Đảng lãnh đạo công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường; *Thứ ba*, khái quát những tương đồng, khác biệt về công tác bảo vệ TN&MT ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của ĐCS Việt Nam và công tác bảo vệ TN&MT dưới sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào.

### **1.3.2. Những vấn đề luận án cần tập trung nghiên cứu**

*Thứ nhất*, đề tài luận án trước hết tập trung hệ thống hóa và làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ hai*, đề tài luận án tập trung phân tích thực trạng và làm rõ bài học kinh nghiệm về Đảng

NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT hiện nay. *Thứ ba*, đề tài luận án phân tích, chỉ rõ yếu tố tác động, phương hướng cũng như đề xuất giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT trong thời gian tới.

### **Tiểu kết chương 1**

Trong chương này tác giả đã tập trung sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu; thống kê, so sánh; phân tích và tổng hợp nhằm tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án. Đề tài tổng quan các công trình trong nước (CHDCND Lào) và các công trình nghiên cứu ở nước ngoài về tài nguyên và môi trường, công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường, cũng như vai trò lãnh đạo của Đảng và sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường. Trong mỗi nhóm, tác giả tập trung hệ thống hóa những công trình tiêu biểu, có giá trị khoa học và giá trị tham khảo, liên quan đến các khía cạnh khác nhau phục vụ trực tiếp cho quá trình nghiên cứu. Trọng tâm tổng quan là các công trình

Kết quả tổng quan cho thấy đã có nhiều công trình nghiên cứu sâu về các vấn đề, khía cạnh liên quan, cung cấp giá trị lý luận và thực tiễn quan trọng làm cơ sở tham khảo cho luận án. Tuy nhiên, khoảng trống nghiên cứu vẫn tồn tại, do chưa có nhiều công trình nghiên cứu chuyên sâu, hệ thống và toàn diện về nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng NDCM Lào đối với công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường. Trên cơ sở đó, luận án tập trung làm rõ các vấn đề lý luận và thực tiễn, phân tích ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, kinh nghiệm, dự báo các yếu tố tác động, qua đó đề xuất quan điểm và giải pháp, tạo nên hướng tiếp cận toàn diện và có sự khác biệt so với các nghiên cứu trước.

## **Chương 2**

### **NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ ĐẢNG NHÂN DÂN CÁCH MẠNG LÀO LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC BẢO VỆ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

#### **2.1. KHÁI QUÁT VỀ CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO, BẢO VỆ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, CÔNG TÁC BẢO VỆ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG Ở CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO**

##### **2.1.1. Khái quát về Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào**

###### **2.1.1.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên**

Nước CHDCND Lào là quốc gia có nguồn tài nguyên thiên nhiên đa dạng, phong phú với trữ lượng vừa phải, trong đó bao gồm tài nguyên thủy văn từ sông Mê Kông cũng như hệ thống sông ngòi nhỏ khác trên cả nước, tài nguyên khoáng sản như quặng sắt, đá vôi, vàng, đất hiếm, mỏ muối phân bố rải rác trên cả nước nhưng tập trung nhiều hơn tại một số địa phương như Xaysomboun, Atapu, Khammuon.

###### **2.1.1.2. Khái quát về kinh tế - xã hội**

Hiện nay nước CHDCND Lào là nước có 50 dân tộc cùng nhau sinh sống trong đó nhiều nhất là người Lào Lùm, Lào Sum và Lào Thâng. Tổng “dân số Lào

hiện đạt khoảng 6,74 triệu người, với cơ cấu giới tính tương đối cân bằng, nam giới chiếm 50,7% và nữ giới chiếm 49,3%. Về cơ cấu tuổi, lực lượng trong độ tuổi lao động từ 15-64 tuổi chiếm tỷ lệ lớn nhất với khoảng 65% dân số; nhóm dưới 15 tuổi chiếm 24,9%, còn nhóm từ 65 tuổi trở lên chiếm 5,7%”. Quá trình xây dựng và phát triển giai đoạn 2016-2025 tại nước CHDCND Lào ngoài những thành tựu về việc giữ vững ổn định chính trị - xã hội, thực hiện chính sách ngoại giao đa phương, phát triển kinh tế thị trường định hướng.

### **2.1.1.3. Khái quát về hệ thống chính trị**

Nước CHDCND Lào là quốc gia chỉ có một chính đảng duy nhất lãnh đạo cầm quyền là Đảng NDCM Lào. Trải qua 70 năm ra đời lãnh đạo và 50 năm lãnh đạo đất nước trong thời kỳ hòa bình Đảng NDCM Lào không ngừng củng cố Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, toàn diện. Đồng thời, Đảng là hạt nhân lãnh đạo toàn thể HTCT trên cả nước thực hiện hai sứ mệnh lịch sử bảo vệ và xây dựng đất nước Lào theo định hướng nhà nước pháp quyền dân chủ nhân dân XHCN. Theo Hiến pháp 2025 và Luật Chính quyền địa phương sửa đổi, bổ sung năm 2025 hiện nay nước CHDCND Lào có 2 cấp hành chính là cấp trung ương và cấp địa phương. Trong đó cấp địa phương được chia thành ba cấp là: cấp tỉnh và cấp huyện và cấp xã (tuy cấp xã hiện nay mới đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự).

## **2.1.2. Khái niệm, vai trò của tài nguyên và môi trường ở Cộng hòa Dân chủ Nhân Lào**

### **2.1.2.1. Khái niệm về tài nguyên và môi trường**

Tài nguyên thiên nhiên được định nghĩa là *nguồn của cải vật chất nguyên khai hình thành và tồn tại trong tự nhiên và có thể được con người khai thác, sử dụng để đáp ứng các nhu cầu trong cuộc sống. Đây là các dạng năng lượng, vật chất hoặc thông tin tự nhiên, độc lập với ý chí con người nhưng có giá trị trong việc phục vụ các hoạt động sản xuất và phát triển xã hội cũng như là nhân tố cơ bản trong hệ sinh thái, đảm bảo sự cân bằng tự nhiên.*

Tại nước CHDCND Lào môi trường được định nghĩa trong Điều 2 - Luật bảo vệ môi trường năm 2013 đó là: *Môi trường là tất cả các yếu tố có sự sống và không có sự sống được sinh ra từ quy luật tự nhiên hoặc nhân tạo bao gồm các yếu tố như người, động vật, thực vật và các loại khác mà có mối quan hệ và tác động lẫn nhau trên cả hai mặt thuận lợi và khó khăn trong quá trình sinh sống, sản xuất, tồn tại và phát triển của con người và xã hội. Môi trường bao gồm môi trường xã hội và môi trường tự nhiên.* Ngoài ra, Điều 4- Luật bảo vệ môi trường năm 2013 đã đưa ra khái niệm cụ thể hơn về môi trường tự nhiên đó là: *Môi trường tự nhiên nghĩa là mọi thứ và yếu tố môi trường được sinh ra bởi tự nhiên có sự quan hệ và tác động lẫn nhau trên cả hai mặt thuận lợi và khó khăn trong quá trình sinh sống, sản xuất, tồn tại và phát triển của con người và xã hội.*

### **2.1.2.2. Vai trò của tài nguyên và môi trường**

*Thứ nhất*, vai trò của TN&MT với tư cách là nguồn lực, nguồn vốn tự nhiên của các quốc gia. *Thứ hai*, vai trò của TN&MT trong thúc đẩy phát triển kinh tế. *Thứ*

ba, vai trò của TN&MT trong đảm bảo an ninh quốc gia. Thứ tư, vai trò của TN&MT trong đảm bảo ổn định xã hội và sinh kế cho người dân. Thứ năm, vai trò của TN&MT trong mối quan hệ gắn với bảo vệ văn hóa truyền thống tốt đẹp của nhân dân các dân tộc

### **2.1.3. Khái niệm, nội dung, đặc điểm, vai trò của công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường hiện nay**

#### **2.1.3.1. Bảo vệ tài nguyên và môi trường**

Bảo vệ tài nguyên được hiểu là *hoạt động sử dụng các biện pháp phòng ngừa, tác động tiêu cực đến thực trạng TNTN nhằm giữ gìn, tận dụng lợi thế về TNTN để PTBV về KT-XH, đảm bảo quyền lợi của nhân dân nhất là thúc đẩy phát triển vùng dân tộc thiểu số, bảo đảm chủ quyền, an ninh, lợi ích quốc gia gắn với bảo vệ tài nguyên khu vực và toàn cầu.*

Theo Luật bảo vệ môi trường năm 2013 của nước CHDCND Lào khái niệm bảo vệ môi trường được định nghĩa như sau: *Bảo vệ môi trường là việc sử dụng các biện pháp và phương pháp nhằm bảo vệ, duy trì và phục hồi cải thiện môi trường, kiểm soát ô nhiễm môi trường, vấn đề cấp bách cũng như thiên tai góp phần giúp xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, hạn chế ô nhiễm môi trường, không ảnh hưởng xấu đến đời sống, sức khỏe của con người, động vật, thực vật và hệ sinh thái.*

Bảo vệ TN&MT là *hoạt động phòng ngừa, hạn chế tác động xấu đến TN&MT; ứng phó sự cố TN&MT cũng như sử dụng hợp lý TNTN, đa dạng sinh học và ứng phó với biến đổi khí hậu; khắc phục ô nhiễm, suy thoái môi trường, cải thiện chất lượng môi trường nhằm phục vụ đời sống của con người và xã hội.*

#### **2.1.3.2. Công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

Có thể hiểu khái niệm công tác bảo vệ TN&MT theo nghĩa rộng là *tổng thể các hoạt động mà cả hệ thống chính trị cùng với sự tham gia của quần chúng nhân dân nhân dân Lào thực hiện nhằm phòng ngừa, hạn chế các hoạt động tác động xấu đến TN&MT; ứng phó sự cố TN&MT; khắc phục ô nhiễm, suy thoái TN&MT, ứng phó với biến đổi khí hậu, cải thiện chất lượng TN&MT cũng như sử dụng nguồn lực hợp lý TN&MT nhằm phục vụ đời sống của nhân dân và góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội theo hướng bền vững trong quá trình hội nhập quốc tế.*

#### **2.1.3.3. Nội dung và đặc điểm của công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

*Thứ nhất*, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, pháp lý về bảo vệ TN&MT và đầu tư ngân sách phục vụ cho bảo vệ TN&MT. *Thứ hai*, xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy bảo vệ TN&MT đồng thời xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức có chuyên môn chuyên sâu về TN&MT và bảo vệ TN&MT. *Thứ ba*, thực hiện các hoạt động bảo vệ TN&MT thông qua công tác tuyên truyền, truyền thông nhằm vận động nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cá nhân, pháp nhân về bảo vệ TN&MT. *Thứ tư*, phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước tham gia công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ năm*, tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết công tác bảo vệ TN&MT.

#### **Đặc điểm của công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

*Thứ nhất*, công tác bảo vệ TN&MT chịu sự tác động mạnh mẽ của điều kiện tự nhiên, đặc điểm địa lý và sự phân bố tài nguyên ở từng địa phương của CHDCND

Lào. *Thứ hai*, công tác bảo vệ TN&MT ở Lào hiện nay đang chịu sức ép lớn từ mô hình phát triển kinh tế dựa nhiều vào khai thác TNTN. *Thứ ba*, công tác bảo vệ TN&MT là hoạt động mang tính liên ngành, liên vùng và có sự gắn kết chặt chẽ giữa nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội. *Thứ tư*, công tác bảo vệ TN&MT là trách nhiệm của mọi tổ chức, cá nhân và toàn bộ hệ thống chính trị trong quá trình phát triển bền vững đất nước. *Thứ năm*, trong nhiều trường hợp, công tác bảo vệ TN&MT vì mục tiêu phát triển bền vững thường mâu thuẫn với lợi ích kinh tế trước mắt. *Thứ sáu*, công tác bảo vệ TN&MT có tính chất phức tạp, nhạy cảm, liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân và quan hệ quốc tế.

#### **2.1.3.4. Vai trò của công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

Một là, công tác bảo vệ TN&MT đóng góp vào công cuộc PTBV trong bối cảnh mới. Hai là, công tác bảo vệ TN&MT đóng góp vào đảm bảo an ninh quốc gia. Ba là, công tác bảo vệ TN&MT đóng góp vào việc thúc đẩy công tác đối ngoại. Bốn là, công tác bảo vệ TN&MT góp phần đảm bảo ổn định và phát triển xã hội và nhân dân.

## **2.2. ĐẢNG NHÂN DÂN CÁCH MẠNG LÀO LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC BẢO VỆ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC**

### **2.2.1. Khái niệm lãnh đạo, Đảng Nhân dân cách mạng Lào lãnh đạo công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

#### **2.2.1.1. Khái niệm lãnh đạo**

Lãnh đạo là quá trình định hướng và tác động có mục tiêu, mang tính chiến lược và giá trị của các chủ thể lãnh đạo nhằm hình thành, tổ chức và điều hành các hoạt động của tổ chức hội thông qua việc thuyết phục, động viên và khơi dậy ý thức trách nhiệm của các đối tượng chịu sự lãnh đạo qua đó nhằm đạt được mục tiêu lãnh đạo đã đề ra.

#### **2.2.1.2. Khái niệm Đảng Nhân dân cách mạng Lào lãnh đạo công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

Đảng NDCM Lào “là đội tiên phong có tổ chức, là tổ chức chính trị cao nhất của giai cấp công nhân Lào và của chế độ dân chủ nhân dân Lào, là đại diện trung thành nhất quán cho quyền và lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động Lào yêu nước và toàn thể nhân dân Lào”.

Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT là toàn bộ hoạt động của Đảng NDCM Lào trong việc xây dựng, ban hành các nghị quyết, chỉ thị về bảo vệ TN&MT; quán triệt, tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các tổ chức đảng và đảng viên; các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, cá nhân và pháp nhân theo quy định góp phần bảo vệ, giữ gìn, khai thác, sử dụng TN&MT hợp lý nhằm thực hiện mục tiêu, sứ mệnh mà Đảng NDCM Lào đề ra trong từng giai đoạn.

Qua khái niệm trên có thể thấy một số khía cạnh quan trọng trong việc Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT đó là: *Thứ nhất*, về chủ thể lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT đó là Đảng NDCM Lào cụ thể là Bộ Chính trị, Ban Bí Thư, Ban Chấp hành Trung ương; cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị. *Thứ hai*, về khách thể của Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác

bảo vệ TN&MT đó là công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ ba*, Đảng NDCM Lào xác định các nội dung lãnh đạo, phương thức lãnh đạo đối với công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ tư*, về mục đích lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT đó là bảo vệ, giữ gìn, khai thác, sử dụng, bồi đắp, phát triển TN&MT hợp lý nhằm thực hiện mục tiêu, sứ mệnh mà Đảng NDCM Lào đề ra trong từng thời kỳ.

### **2.2.2. Nội dung Đảng Nhân dân cách mạng Lào lãnh đạo công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

*Một là*, Đảng xây dựng chiến lược, đường lối, chủ trương về công tác bảo vệ TN&MT. *Hai là*, Đảng lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, dự án về công tác bảo vệ TN&MT. *Ba là*, Đảng lãnh đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ quan và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ để thực hiện công tác bảo vệ TN&MT. *Bốn là*, Đảng lãnh đạo MTLXĐĐN và các cơ quan tổ chức quần chúng tham gia thực hiện công tác bảo vệ TN&MT. *Năm là*, Đảng lãnh đạo ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác bảo vệ TN&MT. *Sáu là*, Đảng lãnh đạo công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác bảo vệ TN&MT.

### **2.2.3. Phương thức Đảng Nhân dân cách mạng Lào lãnh đạo công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

Từ góc nhìn chính trị học cho thấy “phương thức lãnh đạo của Đảng chính là phương pháp chính trị và nghệ thuật lãnh đạo chính trị của Đảng”. Ngoài ra, “phương thức lãnh đạo của Đảng còn được tiếp cận dưới các góc độ như: Tiếp cận theo mô hình lãnh đạo toàn diện của Đảng cầm quyền. Tiếp cận theo mô hình quản trị nhà nước hiện đại. Tiếp cận theo hướng kết hợp giữa lãnh đạo chính trị và quản trị hiện đại.

Phương thức lãnh đạo của Đảng NDCM Lào là *tổng thể các hình thức, phương pháp, cách thức mà Đảng NDCM Lào sử dụng để tác động vào các đối tượng chịu sự lãnh đạo nhằm mục đích thúc đẩy việc thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng NDCM Lào về các lĩnh vực trong đời sống xã hội.*

Phương thức Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT là toàn bộ các hình thức, phương pháp, cách thức mà Đảng NDCM Lào sử dụng để tác động vào hệ thống chính trị, các tổ chức, pháp nhân, cá nhân nhằm thực hiện tốt chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng NDCM Lào trong công tác bảo vệ TN&MT nhằm thực hiện chiến lược bảo vệ và xây dựng đất nước.

Từ quan niệm trên có thể rút ra một số phương thức lãnh đạo của Đảng NDCM Lào về công tác bảo vệ TN&MT đó là: *Thứ nhất*, Đảng lãnh đạo bằng nghị quyết, định hướng lớn về công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ hai*, Đảng lãnh đạo bằng công tác nghiên cứu, tuyên truyền, thuyết phục, vận động về công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ ba*, Đảng lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT bằng công tác tổ chức, cán bộ. *Thứ tư*, Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên tham gia thực hiện công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ năm*, Đảng lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên thực hiện công tác bảo vệ TN&MT.

### **Tiểu kết chương 2**

Chương hai đã tập trung hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn của Đảng NDCM Lào lãnh đạo trong công tác bảo vệ TN&MT tại CHDCND Lào. Trên cơ sở

phân tích tổng hợp, nghiên cứu đã làm rõ các khái niệm, nội dung, vai trò và đặc điểm của công tác bảo vệ TN&MT trong bối cảnh đặc thù của quốc gia. Đặc biệt, chương này đã xác định rõ khái niệm, nội dung và coi đây là nhiệm vụ trọng yếu cũng như là yếu tố gắn bó mật thiết với an ninh môi trường và tăng trưởng KT-XH. Vai trò và đặc điểm của công tác này đã được phân tích dựa trên các yếu tố như sự phân bố tài nguyên, áp lực từ phát triển kinh tế, và các thách thức toàn cầu như biến đổi khí hậu.

Bên cạnh đó, nghiên cứu trong chương hai đã phân tích sâu sắc khái niệm, nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng NDCM Lào đối với công tác bảo vệ TN&MT. Sáu nội dung lãnh đạo bao gồm: (1) Đảng xây dựng chiến lược, đường lối, chủ trương về công tác bảo vệ TN&MT; (2) Đảng lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, dự án về công tác bảo vệ TN&MT; (3) Đảng lãnh đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ quan và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ để thực hiện công tác bảo vệ TN&MT; (4) Đảng lãnh đạo MTLXDĐN và các cơ quan tổ chức quần chúng tham gia thực hiện công tác bảo vệ TN&MT; (5) Đảng lãnh đạo ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác bảo vệ TN&MT; và (6) Đảng sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác bảo vệ TN&MT đã được trình bày một cách chi tiết. Đồng thời, năm phương thức lãnh đạo, bao gồm: (1) Đảng lãnh đạo bằng nghị quyết, định hướng lớn về công tác bảo vệ TN&MT; (2) Đảng lãnh đạo bằng công tác nghiên cứu, tuyên truyền, thuyết phục, vận động về công tác bảo vệ TN&MT; (3) Đảng lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT bằng công tác tổ chức, cán bộ; (4) Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên tham gia thực hiện công tác bảo vệ TN&MT; và (5) Đảng lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên thực hiện công tác bảo vệ TN&MT cũng đã được phân tích để làm rõ tính hiệu quả và phù hợp của từng phương thức trong bối cảnh cụ thể của Lào.

Những nội dung đã được làm rõ trong chương hai này là nền tảng quan trọng, tạo cơ sở lý luận và thực tiễn để tiếp tục nghiên cứu các nội dung tiếp theo của luận án. Việc kế thừa và phát triển các kết quả nghiên cứu sẽ góp phần làm sâu sắc thêm vai trò lãnh đạo của Đảng NDCM Lào trong công tác bảo vệ TN&MT, từ đó đưa ra các đề xuất chính sách mang tính khả thi nhằm hướng tới mục tiêu PTBV và hội nhập quốc tế của Lào trong thời kỳ mới.

### **Chương 3**

## **ĐẢNG NHÂN DÂN CÁCH MẠNG LÀO LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC BẢO VỆ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM**

### **3.1. THỰC TRẠNG ĐẢNG NHÂN DÂN CÁCH MẠNG LÀO LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC BẢO VỆ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

#### **3.1.1. Ưu điểm**

##### **3.1.1.1. Về nội dung lãnh đạo**

*Một là*, Đảng xây dựng chiến lược, đường lối, chủ trương đúng đắn về công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường.

*Hai là*, Đảng lãnh đạo Nhà nước kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, dự án về công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường.

*Ba là*, Đảng lãnh đạo chú trọng xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ quan và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ để thực hiện công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường

*Bốn là*, Đảng lãnh đạo Mặt trận và ba cơ quan tổ chức quần chúng tích cực tham gia thực hiện công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường

*Năm là*, Đảng lãnh đạo ứng dụng khoa học học, công nghệ trong công tác bảo vệ TN&MT

*Sáu là*, Đảng lãnh đạo công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác bảo vệ TN&MT.

### **3.1.1.2. Về phương thức lãnh đạo**

*Một là*, Đảng lãnh đạo bằng chiến lược, nghị quyết, đường lối, chủ trương về công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường

*Hai là*, Đảng lãnh đạo bằng công tác nghiên cứu, tuyên truyền, thuyết phục, vận động về công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường

*Ba là*, Đảng lãnh đạo công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường bằng công tác tổ chức, cán bộ

*Bốn là*, Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên tham gia thực hiện công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường

*Năm là*, Đảng lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên thực hiện công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường

### **3.1.2. Hạn chế**

#### **3.1.2.1. Về nội dung lãnh đạo**

*Một là*, Đảng xây dựng chiến lược, đường lối, chủ trương về công tác bảo vệ TN&MT còn một số bất cập chưa theo kịp yêu cầu phát triển bền vững. *Hai là*, Đảng lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, dự án về công tác bảo vệ TN&MT đôi lúc còn chưa theo kịp tiến trình phát triển KT-XH nhanh chóng của đất nước. *Ba là*, Đảng lãnh đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ quan và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ để thực hiện công tác bảo vệ TN&MT vẫn còn nhiều vướng mắc cần tiếp tục giải quyết. *Bốn là*, Đảng lãnh đạo MTLXDĐN và ba cơ quan tổ chức quần chúng tham gia thực hiện công tác bảo vệ TN&MT đôi lúc còn chưa thực sự sâu rộng trong bối cảnh phát triển KT-XH của đất nước. *Năm là*, Đảng lãnh đạo ứng dụng khoa học học, công nghệ trong công tác bảo vệ TN&MT còn một số khía cạnh chưa theo kịp tốc độ phát triển trong thời đại mới. *Sáu là*, Đảng lãnh đạo công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác bảo vệ TN&MT còn một số hạn chế.

#### **3.1.2.2. Về phương thức lãnh đạo**

*Một là*, Đảng lãnh đạo bằng nghị quyết, định hướng lớn về công tác bảo vệ TN&MT còn tồn tại những bất cập, khó khăn trong triển khai thực hiện. *Hai là*, Đảng lãnh đạo bằng công tác nghiên cứu, tuyên truyền, thuyết phục, vận động về công tác

bảo vệ TN&MT còn hạn chế trong việc tổng kết, đánh giá nhằm cung cấp luận cứ khoa học, luận giải các vấn đề cấp bách trong lĩnh vực TN&MT. *Ba là*, Đảng lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT bằng công tác tổ chức, cán bộ còn chưa được thực hiện đầy đủ, vững mạnh. *Bốn là*, Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên tham gia thực hiện công tác bảo vệ TN&MT còn chưa nhận thức, chưa có các hành động thực tiễn trong việc gắn kết với nhân dân. *Năm là*, Đảng lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên thực hiện công tác bảo vệ TN&MT còn chưa chặt chẽ, nghiêm minh, còn dẫn đến các dư luận xã hội trong quần chúng nhân dân.

## **3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM**

### **3.2.1. Nguyên nhân**

#### **3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm**

*Thứ nhất*, tư tưởng, nhận thức của Đảng được chuyển biến. *Thứ hai*, Đảng NDCM Lào đã coi trọng việc giao trách nhiệm cho các Ban đảng, cấp ủy các cấp giám sát, quản lý rõ ràng các dự án đầu tư. *Thứ ba*, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng NDCM Lào giai đoạn 2016-2025 Quốc hội đã tập trung xây dựng và hoàn thiện nhiều luật, quy định nhằm quản lý, bảo vệ TN&MT một cách bền vững. *Thứ tư*, Đảng NDCM Lào đã chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo Ban tổ chức trung ương, Học viện Chính trị-Hành chính quốc gia Lào nâng cao năng lực, trình độ của ĐNCB. *Thứ năm*, phát huy được vai trò của Đảng NDCM Lào, đoàn thể và mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân trong công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ sáu*, Đảng đã phát huy vai trò của MTLXDĐN, các cơ quan tổ chức quần chúng tham gia tích cực, thực hiện trách nhiệm trong quá trình nâng cao nhận thức cho xã hội để phát triển kinh tế phải đi đôi với bảo vệ thiên nhiên, bảo tồn hệ sinh thái và ngăn ngừa ô nhiễm, tạo điều kiện cần thiết cho người dân sinh hoạt không hủy hoại môi trường tự nhiên.

#### **3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế**

*Thứ nhất*, nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên tại trung ương và địa phương chưa đầy đủ, sâu sắc về công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ hai*, Đảng lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT còn là vấn đề rất mới, khó khăn do vậy khó tránh khỏi thiếu sót. *Thứ ba*, các quy định pháp luật hiện hành chưa đầy đủ để bao quát hết các hành vi vi phạm ngày càng tinh vi, trong khi chế tài xử phạt chưa đủ mạnh để răn đe và ngăn chặn các tổ chức, cá nhân vi phạm. *Thứ tư*, một bộ phận doanh nghiệp và cá nhân thực hiện các hành vi vi phạm về công tác bảo vệ TN&MT một cách tinh vi, có tổ chức trong khi chế tài xử phạt còn chưa nghiêm. *Thứ năm*, trình độ dân trí, phong tục, tập quán, lối sống truyền thống... của một bộ phận nhân dân đã gây ra những khó khăn, hạn chế trong nhận thức và hành động bảo vệ TN&MT. *Thứ sáu*, công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên trong công tác bảo vệ TN&MT còn chưa thực sự tốt, một số nơi còn buông lỏng.

### **3.2.2. Kinh nghiệm**

*Một là*, thường xuyên giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với công tác bảo vệ TN&MT. *Hai là*, luôn quan tâm lãnh đạo việc gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với công tác bảo vệ TN&MT theo định hướng phát triển bền vững. *Ba là*, không ngừng hoàn thiện hệ thống chủ trương, chính sách, pháp

luật và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác bảo vệ TN&MT. *Bốn là*, coi trọng lãnh đạo công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác bảo vệ TN&MT. *Năm là*, chủ động, tích cực mở rộng hợp tác quốc tế, huy động nguồn lực và đẩy mạnh ứng dụng khoa học-công nghệ trong quản lý, khai thác và bảo vệ TN&MT.

### **Tiểu kết chương 3**

Trên cơ sở lý luận luận án đã nêu ở chương hai trong chương ba luận án tập trung phân tích thực trạng, chỉ rõ nguyên nhân và kinh nghiệm Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT. Trong đó đã: (1) Phân tích thực trạng nội dung Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT qua các nội dung như: Đảng xây dựng chiến lược, đường lối, chủ trương về công tác bảo vệ TN&MT; Đảng lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, dự án về công tác bảo vệ TN&MT; Đảng lãnh đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ quan và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ để thực hiện công tác bảo vệ TN&MT; Đảng lãnh đạo MTLXĐĐN và các cơ quan tổ chức quần chúng tham gia thực hiện công tác bảo vệ TN&MT; Đảng lãnh đạo ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác bảo vệ TN&MT; và Đảng sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác bảo vệ TN&MT. (2) Phân tích thực trạng phương thức Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT như Đảng lãnh đạo bằng nghị quyết, định hướng lớn về công tác bảo vệ TN&MT; Đảng lãnh đạo bằng công tác nghiên cứu, tuyên truyền, thuyết phục, vận động về công tác bảo vệ TN&MT; Đảng lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT bằng công tác tổ chức, cán bộ; Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên tham gia thực hiện công tác bảo vệ TN&MT; và Đảng lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên thực hiện công tác bảo vệ TN&MT. (3) Chỉ rõ nguyên nhân thành tựu cũng như hạn chế và bài học kinh nghiệm của Đảng NDCM Lào lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT trong giai đoạn vừa qua. Các nội dung đã được làm rõ trong chương này sẽ là cơ sở quan trọng để tác giả tiếp tục thực hiện các chương tiếp theo.

## **Chương 4**

### **DỰ BÁO YẾU TỐ TÁC ĐỘNG, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG NHÂN DÂN CÁCH MẠNG LÀO ĐỐI VỚI CÔNG TÁC BẢO VỆ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐẾN NĂM 2040**

#### **4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG NHÂN DÂN CÁCH MẠNG LÀO ĐỐI VỚI CÔNG TÁC BẢO VỆ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐẾN NĂM 2040**

##### **4.1.1. Dự báo những yếu tố tác động**

##### **4.1.1.1. Những yếu tố thuận lợi**

*Thứ nhất*, công tác xây dựng Đảng, phát huy vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng NDCM Lào tiếp tục được đẩy mạnh. *Thứ hai*, nhận thức của hệ thống chính trị và toàn xã hội về công tác bảo vệ TN&MT có xu hướng ngày càng được nâng cao.

*Thứ ba*, công tác bảo vệ TN&MT có sự hỗ trợ từ công tác đối ngoại và sự phát triển của khoa học-công nghệ sẽ tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp thu kinh nghiệm công nghệ và nguồn lực phục vụ công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ tư*, chủ trương, nghị quyết của Đảng và hệ thống pháp luật phục vụ cho công tác bảo vệ TN&MT tiếp tục được chú trọng hoàn thiện đầy đủ và chi tiết hơn. *Thứ năm*, chủ trương, đường lối, định hướng trong Đại hội XII của Đảng NDCM Lào sẽ là cơ sở quan trọng để định hướng việc thực hiện nội dung, phương thức trong công tác bảo vệ TN&MT.

#### **4.1.1.2. Những yếu tố khó khăn, thách thức**

*Một là*, năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chất lượng hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về TN&MT còn cần được nâng cao. *Hai là*, hoạt động vi phạm các quy định về TN&MT ngày càng tinh vi, phức tạp và có tổ chức trong khi hệ thống pháp luật còn chưa hoàn thiện. *Ba là*, ngân sách dành cho công tác bảo vệ TN&MT sẽ còn hạn chế. *Bốn là*, nhận thức, năng lực và phẩm chất của đội ngũ cán bộ thực hiện công tác bảo vệ TN&MT có thể còn hạn chế trong những năm tới. *Năm là*, nhận thức của nhân dân đối với công tác bảo vệ TN&MT còn chưa thể sớm được nâng cao. *Sáu là*, biến đổi khí hậu, thiên tai, diễn biến phức tạp, khó lường tác động đến công tác bảo vệ TN&MT.

### **4.1.2. Phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân cách mạng Lào đối với công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường đến năm 2040**

#### **4.1.2.1. Phương hướng chung**

Tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng NDCM Lào theo hướng toàn diện, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có công tác bảo vệ TN&MT; tập trung lãnh đạo xây dựng, hoàn thiện hệ thống chủ trương, đường lối về bảo vệ TN&MT phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững; đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ trong toàn HTCT; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý các hạn chế, vi phạm; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong lãnh đạo, quản lý lĩnh vực này, qua đó đảm bảo sự lãnh đạo xuyên suốt, hiệu quả của Đảng đối với công tác bảo vệ TN&MT trong giai đoạn mới.

#### **4.1.2.2. Phương hướng cụ thể**

*Thứ nhất*, gắn tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ TN&MT với việc đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng NDCM Lào theo hướng toàn diện, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có công tác bảo vệ TN&MT.

*Thứ hai*, gắn tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ TN&MT với tập trung lãnh đạo xây dựng, hoàn thiện hệ thống chủ trương, đường lối về bảo vệ TN&MT phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững

*Thứ ba*, gắn tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ TN&MT với chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ trong toàn HTCT

*Thứ tư*, gắn tăng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ TN&MT với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý các hạn chế, vi phạm

*Thứ năm*, gắn tăng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ TN&MT với phát huy vai trò, trách nhiệm của của các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong lãnh đạo, quản lý

## **4.2. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG NHÂN DÂN CÁCH MẠNG LÀO ĐỐI VỚI CÔNG TÁC BẢO VỆ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG Ở CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO ĐẾN NĂM 2040**

**4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong hệ thống chính trị và nhân dân đối với công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

**4.2.1.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

*Thứ nhất*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng đối với công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ hai*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên đối với công tác bảo vệ TN&MT.

**4.2.1.2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị đối với công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

*Một là*, tại Lào Quốc hội là tổ chức đại diện cho quyền và lợi ích của nhân dân và các dân tộc Lào. *Hai là*, Đảng cần lãnh đạo, chỉ đạo Chính phủ và Bộ phát huy trách nhiệm, tập trung giải quyết nhiều vấn đề quan trọng liên quan đến khai thác khoáng sản đặc biệt là các vấn đề phát sinh từ việc khai thác khoáng sản ảnh hưởng đến môi trường, ảnh hưởng đến đời sống người dân và ảnh hưởng đến nhiều cơ sở hạ tầng khác nhau. *Ba là*, đối với Bộ Năng lượng và Mỏ cần phát huy vai trò trong rà soát việc thi hành Luật Khoáng sản. *Bốn là*, Bộ nông lâm nghiệp là một ngành quan trọng trong việc đảm bảo lương thực và dinh dưỡng. *Năm là*, Bộ TN&MT việc thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên đất, môi trường và khí hậu là yếu tố quan trọng trong việc bảo vệ TN&MT, đóng góp vào mục tiêu PTBV của quốc gia. *Sáu là*, để công tác bảo vệ TN&MT trở thành một nhiệm vụ toàn diện và sâu rộng trong xã hội, việc nâng cao nhận thức và trách nhiệm của MTLXDĐN và các cơ quan tổ chức quần chúng đóng vai trò vô cùng quan trọng. *Bảy là*, đặc biệt đối với công tác tuyên truyền và truyền thông các phương tiện truyền thông cần được tăng cường nhờ sự tham gia của các tổ chức quần chúng, tổ chức xã hội vì phát triển xanh ở Lào.

**4.2.1.3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nhân dân đối với công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

*Thứ nhất*, nâng cao nhận thức của nhân dân về tầm quan trọng của công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ hai*, nâng cao nhận thức của nhân dân về vị trí, vai trò của nhân dân trong công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ ba*, nâng cao nhận thức của nhân dân về trách nhiệm của nhân dân trong công tác bảo vệ TN&MT

## **4.2.2. Nâng cao chất lượng xây dựng và tổ chức thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Đảng về bảo vệ tài nguyên và môi trường**

### **4.2.2.1. Nâng cao chất lượng xây dựng các nghị quyết chuyên đề của đảng về bảo vệ tài nguyên và môi trường**

*Một là*, chuẩn bị kế hoạch về xây dựng các nghị quyết chuyên đề của Đảng về bảo vệ TN&MT. *Hai là*, nâng cao chất lượng dự thảo nghị quyết chuyên đề của Đảng về bảo vệ TN&MT. *Ba là*, nâng cao chất lượng các Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng hoặc Bộ Chính trị về thảo luận, quyết định nghị quyết chuyên đề về bảo vệ TN&MT

### **4.2.2.2. Nâng cao chất lượng tổ chức thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Đảng về bảo vệ tài nguyên và môi trường**

*Thứ nhất*, giảm số lượng và đáp ứng các yêu cầu về chất lượng tổ chức thực hiện nghị quyết chuyên đề của Đảng về bảo vệ TN&MT. *Thứ hai*, chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong thực hiện nghị quyết chuyên đề của Đảng về bảo vệ TN&MT.

## **4.2.3. Đảng lãnh đạo hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường**

### **4.2.3.1. Hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ các cơ quan, tổ chức bảo vệ tài nguyên và môi trường**

Trong giai đoạn tới bộ máy nhà nước tại cấp trung ương mà cụ thể là ba cơ quan chuyên môn phụ trách cũng như đóng góp tích cực vào công tác bảo vệ TN&MT cần tiếp tục phải đánh giá để tinh gọn lại bộ máy cũng như nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Ngoài ra, để việc quản lý và sử dụng TNTN được hạn chế mang lại lợi ích tối đa cho quốc gia và môi trường với ít tác động nhất, đòi hỏi ngoài việc cần phải xây dựng và hoàn thiện các luật, quy định theo pháp luật hiện hành như Luật Khoáng sản, Luật Đất đai, Luật Điện lực, Luật Lâm nghiệp, Luật Nước và Tài nguyên nước và các luật khác. Đồng thời, đối với các cơ quan có liên quan, các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan chuyên môn về TN&MT hiện nay tại Lào đòi hỏi Đảng cũng cần xem xét, nghiên cứu, đánh giá, tổng kết về quá trình thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn vừa qua.

### **4.2.3.2. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường**

*Một là*, hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức bảo vệ TN&MT trở nên cấp thiết, nhằm bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước và phát huy trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác bảo vệ TN&MT. *Hai là*, cần đổi mới cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực và tính chuyên nghiệp của các cơ quan chuyên môn về TN&MT ở cả trung ương và địa phương. *Ba là*, Đảng cần chỉ đạo ban hành các văn bản định hướng phối hợp giữa các tổ chức đảng trong hệ thống cơ quan TN&MT với các tổ chức chính trị - xã hội, nhằm tạo sức mạnh tổng hợp trong bảo vệ TN&MT và PTBV.

### **4.2.3.3. Ứng dụng tin học, công nghệ số, xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường để quản lý hiệu quả**

*Thứ nhất*, trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, việc ứng dụng công nghệ số trong công tác bảo vệ TN&MT trở thành yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng NDCM Lào và công tác QLNN. *Thứ hai*, Đảng lãnh đạo các cơ quan chuyên môn trong việc tập trung xây dựng, hoàn thiện và vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về TN&MT, tạo nền tảng cho việc quản lý tập trung, minh bạch và khoa học. *Thứ ba*, cần thúc đẩy việc số hóa quy trình quản lý, giám sát và đánh giá hiệu quả công tác bảo vệ TN&MT gắn với đổi mới cơ chế điều hành và giám sát của Đảng.

### **4.2.4. Đảng lãnh đạo phát huy vai trò của các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong bảo vệ tài nguyên và môi trường**

*Thứ nhất*, xây dựng và phát huy vai trò của các tổ chức đảng. *Thứ hai*, xây dựng và phát huy vai trò của cán bộ. *Thứ ba*, xây dựng và phát huy vai trò của các đảng viên. *Thứ tư*, tăng cường bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng bảo vệ TN&MT cho đội ngũ cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân

### **4.2.5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Lào xây dựng đất nước, các tổ chức quần chúng, tổ chức xã hội, doanh nghiệp và nhân dân trong công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

#### **4.2.5.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận trong công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

*Thứ nhất*, MTLXDĐN ở mỗi cấp phải chịu trách nhiệm nên sức mạnh to lớn cho sự nghiệp bảo vệ TN&MT trong thời kỳ mới. *Thứ hai*, MTLXDĐN phát huy vai trò tích cực và có trách nhiệm đối với sự nghiệp bảo vệ TN&MT như bàn đạp, phối hợp hoạt động với các tổ chức để mỗi tổ chức đó phát huy vai trò của mình; *Thứ ba*, MTLXDĐN cần quan tâm đến giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, nâng cao quyền làm chủ đất nước của người dân nói chung và bảo vệ TN&MT nói riêng; *Thứ tư*, MTLXDĐN các cấp cần quan tâm tham gia QLNN, quản lý xã hội thông qua giáo dục, đào tạo, vận động nhân dân các dân tộc tôn trọng và chấp hành pháp luật liên quan đến TN&MT; *Thứ năm*, MTLXDĐN các cấp cần hoàn thiện kế hoạch hoạt động hướng tới quần chúng, phù hợp với từng mục tiêu trong xã hội, phải gắn kết với cơ sở, thực sự đến được với quần chúng để giáo dục, vận động quần chúng rộng rãi và trực tiếp tham gia vào quá trình công tác bảo vệ TN&MT; *Thứ sáu*, cùng với những kết quả đạt được, còn một số vấn đề tồn đọng cần tiếp tục tìm giải pháp phù hợp, đúng đắn với thực tế hiện tại và tương lai.

#### **4.2.5.2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức quần chúng, tổ chức xã hội, động viên các tầng lớp nhân dân trong công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường**

*Một là*, các tổ chức quần chúng, tổ chức xã hội không chỉ có vai trò tổ chức vận động nhân dân thực hiện chủ trương, định hướng của Đảng trong điều kiện kinh tế thị trường, thống nhất QLNN bằng pháp luật trong việc mở cửa với bên ngoài. *Hai là*, Đảng cần phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng, tổ chức xã hội trong việc thực hiện các biện pháp phù hợp để giải quyết các vấn đề môi trường hiện nay như

rác thải, chất thải, nước bẩn, giữ nước đô thị, ô nhiễm không khí và tồn dư hóa chất, biến đổi khí hậu, hạn hán, lũ lụt. *Ba là*, Đảng cần phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng, tổ chức xã hội tham gia vào chiến lược giao đất, bố trí nghề nghiệp và khôi phục cuộc sống của người dân bị ảnh hưởng tốt hơn. *Bốn là*, Đảng chú trọng động viên các tầng lớp nhân dân tham gia vào công tác bảo vệ TN&MT.

#### ***4.2.5.3. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với doanh nghiệp và nhân dân trong công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường***

*Thứ nhất*, Đảng cần coi trọng lãnh đạo Ban tuyên giáo, Báo Nhân dân, Thông tấn xã Lào cũng như các đài phát thanh, truyền hình Quốc gia, cấp tỉnh nâng cao hiệu quả, chất lượng, hình thức các nội dung qua đó nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc bảo vệ TN&MT đối với doanh nghiệp và nhân dân. *Thứ hai*, Đảng cần coi trọng việc lãnh đạo các Bộ chuyên môn thực hiện phương hướng chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước trong việc đẩy mạnh, thu hút đầu tư có chất lượng. *Thứ ba*, Đảng cần tăng cường các quy định về môi trường để đảm bảo hoạt động kinh doanh cũng như sinh sống của doanh nghiệp và nhân dân đáp ứng được các yêu cầu trong công tác bảo vệ TN&MT. *Thứ tư*, Đảng cần khuyến khích áp dụng công nghệ xanh cũng như coi đây là một chiến lược quan trọng. *Thứ năm*, Đảng cần chú trọng thúc đẩy quan hệ đối tác công tư nhằm có các hỗ trợ để tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án môi trường quy mô lớn. *Thứ sáu*, Đảng cần lãnh đạo các cơ quan xây dựng Bộ quy tắc ứng xử trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, từ đó khuyến khích và xem như một yếu tố cốt lõi của mô hình kinh doanh tại Lào trong thời gian tới.

#### ***4.2.6. Tăng cường lãnh đạo hợp tác khu vực và quốc tế về bảo vệ tài nguyên và môi trường***

##### ***4.2.6.1. Tăng cường lãnh đạo hợp tác khu vực về bảo vệ tài nguyên và môi trường***

Trước hết, những nỗ lực và sự quan tâm của Lào trong việc phối hợp với Ủy hội sông Mêkong quốc tế (MRC) nhằm quản lý môi trường ở Lào. Ngoài ra, các cơ quan chuyên môn cần tiếp tục hợp tác với Ủy hội sông Mississippi nhằm thảo luận, trao đổi kinh nghiệm hay và rút ra bài học kinh nghiệm giữa Ủy hội sông Mê Kông và Ủy hội sông Mississippi. Đảng cũng cần lãnh đạo, chỉ đạo các ban, cơ quan đối ngoại phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong việc rà soát, nghiên cứu, đánh giá và xây dựng chiến lược về việc tham gia, phối hợp cũng như nâng cao vị thế trong các điều ước khu vực, điều ước song phương, đa phương mà Lào là thành viên.

##### ***4.2.6.2. Tăng cường lãnh đạo hợp tác quốc tế về bảo vệ tài nguyên và môi trường***

Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ TN&MT đòi hỏi Đảng cần lãnh đạo các cơ quan chuyên môn cũng như các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại. Ngoài ra, Đảng cũng cần lãnh đạo các cơ quan chuyên môn trong việc phối hợp với các tổ chức quốc tế về TN&MT nhằm hợp tác ở cấp độ chính sách bằng cách hỗ trợ soạn thảo các văn bản pháp lý, giúp thành lập ủy ban thiên tai cấp bản. Đảng cần chú trọng chỉ đạo các cơ quan TN&MT phối hợp với các đối tác khác đã góp phần xây dựng Hướng dẫn Tăng trưởng Xanh như một phần của việc thúc đẩy đầu tư có chất lượng.

#### **4.2.7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng và thanh tra; xử lý các tổ chức, đảng viên, cá nhân và tập thể vi phạm công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường và khen thưởng các cá nhân, tập thể ưu tú**

*Một là*, tăng cường kiểm tra, giám sát thanh tra và xử lý các tổ chức, đảng viên vi phạm công tác bảo vệ TN&MT. *Hai là*, tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra và xử lý các cá nhân vi phạm công tác bảo vệ TN&MT. *Ba là*, tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra và xử lý các tập thể vi phạm công tác bảo vệ TN&MT. *Bốn là*, Đảng chú trọng công tác khen thưởng các tổ chức đảng viên, cá nhân và tập thể có đóng góp vào công tác bảo vệ TN&MT.

#### **Tiểu kết chương 4**

Từ các cơ sở lý luận cũng như thực tiễn được thực hiện trong các chương trên, trong chương này luận án tập trung làm rõ phương hướng và giải pháp chủ yếu tăng cường sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào đối với công tác bảo vệ TN&MT đến năm 2040. Để đạt được mục tiêu này tác giả tập trung (1) Phân tích những yếu tố tác động cả thuận lợi, khó khăn cũng như phương hướng chung và cụ thể trong tăng cường sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào đối với công tác bảo vệ TN&MT đến năm 2040; (2) Đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào đối với công tác bảo vệ TN&MT đến năm 2040. Trong đó bao gồm các giải pháp chính như nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong hệ thống chính trị và nhân dân đối với công tác bảo vệ TN&MT; nâng cao chất lượng xây dựng và thực hiện các nghị quyết chuyên đề của đảng về bảo vệ TN&MT; hoàn thiện bộ máy Nhà nước vững mạnh, bảo đảm thực hiện tốt chức năng QLNN về TN&MT; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với MTLXĐDN, các tổ chức quần chúng, tổ chức xã hội, doanh nghiệp và nhân dân trong công tác bảo vệ TN&MT; xây dựng và phát huy vai trò của các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thực hiện tốt việc tuyên truyền, vận động, tổ chức nhân dân bảo vệ TN&MT; tăng cường lãnh đạo hợp tác khu vực và quốc tế về bảo vệ TN&MT theo đường lối đối ngoại của Đảng và tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức đảng thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng và thanh tra và xử lý các tổ chức đảng viên, cá nhân và tập thể vi phạm công tác bảo vệ TN&MT. Những giải pháp này có mối quan hệ biện chứng với nhau cũng như bổ sung cho nhau qua đó phát huy vai trò của Đảng NDCM Lào trong tăng cường lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT trong bối cảnh mới. Việc hoàn thiện các nội dung của chương này sẽ đã góp phần hoàn thiện mục đích cũng như nhiệm vụ nghiên cứu của luận án.

### **KẾT LUẬN**

Qua thực tiễn nghiên cứu và đánh giá cho thấy sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào đối với công tác bảo vệ TN&MT là nhân tố có tính quyết định, bảo đảm cho việc quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý TN&MT gắn phát triển KT-XH. Điều này được thể hiện qua việc luận án đã tập trung hệ thống hóa, luận giải, đánh giá một cách hệ thống, logic và toàn diện quá trình nhận thức, thực tiễn sự lãnh đạo của Đảng NDCM

Lào trong công tác bảo vệ TN&MT. Trên cơ sở lý luận và thực tiễn được xây dựng, luận án đã khẳng định vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của Đảng NDCM Lào trong việc định hướng, tổ chức và điều hành công tác bảo vệ TN&MT. Trong đó luận án đã hệ thống hóa và làm sáng tỏ cơ sở lý luận về TN&MT, làm rõ các khái niệm cơ bản, đặc điểm, vai trò, nội dung và yêu cầu của công tác bảo vệ TN&MT ở CHDCND Lào. Đồng thời, tập trung luận giải một cách có hệ thống nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng trong lĩnh vực này.

Đồng thời, luận án đã tập trung phân tích thực trạng, nguyên nhân và kinh nghiệm trong quá trình Đảng lãnh đạo công tác bảo vệ TN&MT thời gian qua. Từ các kết quả nghiên cứu của luận án cho thấy rằng công tác lãnh đạo của Đảng NDCM Lào đối với bảo vệ TN&MT trong giai đoạn hiện nay đã được tiếp cận một cách hệ thống, toàn diện và có chiều sâu khoa học. Trên nền tảng lý luận luận án đã tiến hành tổng kết thực tiễn; chỉ ra những thành tựu nổi bật trong công tác lãnh đạo của Đảng đồng thời chỉ rõ các hạn chế, bất cập và nguyên nhân. Ngoài ra, với việc đúc rút năm kinh nghiệm quan trọng từ năm 2016 đến nay phản ánh đúng những chuyển biến trong tư duy, phương thức điều hành và quản lý của Đảng trước yêu cầu bảo vệ TN&MT ngày càng phức tạp, đa chiều. Đây là những kinh nghiệm có giá trị cả về mặt học thuật và thực tiễn, tạo cơ sở cho việc hoàn thiện đường lối, chủ trương bảo vệ TN&MT trong thời gian tới.

Bên cạnh những đóng góp lý luận và thực tiễn, một trong những điểm nổi bật của luận án là hệ thống bảy giải pháp được đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ TN&MT trong giai đoạn tiếp theo. Trong đó, hai giải pháp đột phá có ý nghĩa quyết định là hoàn thiện bộ máy Nhà nước vững mạnh, đủ năng lực thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về TN&MT và phát huy vai trò của tổ chức cơ sở đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức nhân dân tham gia bảo vệ TN&MT. Hai giải pháp này giữ vai trò nền tảng cũng như tác động trực tiếp đến chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở và năng lực thực thi chính sách trong thực tiễn. Đặc biệt, việc tổng kết các bài học kinh nghiệm đã cung cấp những luận cứ khoa học có giá trị thực tiễn, giúp định hướng cho việc tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng trong công tác TN&MT thời gian tới.

Mặt khác, luận án đã luận giải phương hướng và đề xuất hệ thống giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào đối với công tác bảo vệ TN&MT đến năm 2040. Bảy nhóm giải pháp được đề xuất có tính khái quát cao, phản ánh sự kết hợp chặt chẽ giữa yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tăng cường hiệu quả tổ chức thực hiện và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả HTCT và nhân dân tham gia vào công tác TN&MT. Các giải pháp có giá trị lý luận nhằm củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng và vừa có ý nghĩa thực tiễn trong định hướng chính sách bảo vệ TN&MT gắn với phát triển bền vững ở CHDCND Lào trong giai đoạn mới.

## DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Sengpanya Rattanaovong (2025) “Tỉnh ủy Xaysomboun (Lào) lãnh đạo công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường”, *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*, (ngày 07 Tháng 09 năm 2025), <https://lyluanchinhtri.vn/tinh-uy-xaysomboun-lao-lanh-dao-cong-tac-bao-ve-tai-nguyen-va-moi-truong-7123.html>
2. Sengpanya Rattanaovong (2025) “Công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường tại nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào - thực trạng và giải pháp”, *Tạp chí Quản Lý Nhà nước điện tử*, (ngày 28 Tháng 08 năm 2025), <https://www.quanlynhanuoc.vn/2025/08/28/cong-tac-bao-ve-tai-nguyen-va-moi-truong-tai-nuoc-chdcnd-lao-thuc-trang-va-giai-phap/>.
3. Sengpanya Rattanaovong (2025) “Đảng Nhân dân cách mạng Lào phát huy vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường hiện nay”, *Tạp chí Quản Lý Nhà nước điện tử*, (ngày 23 Tháng 10 năm 2025), <https://www.quanlynhanuoc.vn/2025/10/23/dang-nhan-dan-cach-mang-lao-phat-huy-vai-tro-cua-mat-tran-lao-xay-dung-dat-nuoc-trong-cong-tac-bao-ve-tai-nguyen-va-moi-truong-hien-nay/>.
4. Sengpanya Rattanaovong (2026), “Đảng Nhân dân Cách mạng Lào phát huy vai trò của nhân dân trong công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường”, *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*, (ngày 05 Tháng 03 năm 2026), <https://lyluanchinhtri.vn/dang-nhan-dan-cach-mang-lao-phat-huy-vai-tro-cua-nhan-dan-trong-cong-tac-bao-ve-tai-nguyen-va-moi-truong-11517.html>.